

QUYẾT ĐỊNH
Về công nhận kết quả tuyển dụng
viên chức ngành Giáo dục và Đào tạo năm 2023

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN HUYỆN HÓC MÔN

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Luật Viên chức ngày 15 tháng 11 năm 2010;

Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Cán bộ, công chức và Luật Viên chức ngày 25 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Nghị định số 115/2020/NĐ-CP ngày 25 tháng 9 năm 2020 của Chính phủ quy định về tuyển dụng, sử dụng và quản lý viên chức;

Căn cứ Thông tư số 06/2020/TT-BNV ngày 02 tháng 12 năm 2020 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về Quy chế tổ chức thi tuyển, xét tuyển công chức, viên chức, thi nâng ngạch công chức, thi hoặc xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp viên chức; Nội quy thi tuyển, xét tuyển công chức, viên chức, thi nâng ngạch công chức, thi hoặc xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp viên chức;

Căn cứ Kế hoạch số 1643/KH-UBND ngày 09 tháng 5 năm 2023 của Ủy ban nhân dân huyện về tổ chức tuyển dụng viên chức ngành Giáo dục và Đào tạo huyện Hóc Môn năm 2023;

Căn cứ Công văn số 1768/UBND ngày 17 tháng 5 năm 2023 của Ủy ban nhân dân huyện Hóc Môn về việc phê duyệt Kế hoạch tuyển dụng viên chức ngành Giáo dục và Đào tạo năm 2023;

Theo đề nghị của Chủ tịch Hội đồng tuyển dụng viên chức ngành Giáo dục và Đào tạo huyện năm 2023 tại Tờ trình số 157/TTr-HĐTDVC ngày 18 tháng 8 năm 2023.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công nhận kết quả tuyển dụng viên chức ngành Giáo dục và Đào tạo năm 2023 đối với 345 thí sinh; trong đó, có 214 thí sinh trúng tuyển và 131 thí sinh không trúng tuyển (Đính kèm danh sách).

Điều 2. Giao Hội đồng tuyển dụng viên chức ngành Giáo dục vào Đào tạo năm 2023 có trách nhiệm thông báo kết quả tuyển dụng viên chức năm 2023 bằng văn bản đến các thí sinh trúng tuyển.

Điều 3. Chánh Văn phòng Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân huyện, Trưởng Phòng Nội vụ huyện, Trưởng Phòng Giáo dục và Đào tạo huyện, Hiệu trưởng các trường học thuộc huyện và các ông, bà có tên trong danh sách đính kèm tại Điều 1 chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. /.

Nơi nhận: /

- Như Điều 3;
- TT.UBND huyện: CT, PCT;
- Phòng Giáo dục và Đào tạo huyện (Đăng tải trên trang thông tin điện tử);
- Lưu: VT, NV (02b).Th.70. /



CHỦ TỊCH

Dương Hồng Thắng



KẾT QUẢ TUYỂN DỤNG VIÊN CHỨC NGÀNH GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO HUYỆN HÓC MÔN NĂM 2023
ĐƠN VỊ: TRƯỜNG THCS ĐẶNG THỨC VINH

(Kèm theo Quyết định số 4401/QĐ-UBND ngày 24 tháng 8 năm 2023 của Ủy ban nhân dân huyện)

STT	Họ và Tên	Giới tính	Năm sinh	Dân tộc	Trình độ		Chức danh nghề nghiệp	Môn dự thi	Điểm kiểm tra sát hạch			Điểm ưu tiên	Tổng điểm (đã cộng điểm ưu tiên)	Thuộc đối tượng ưu tiên	Kết quả	
					Chuyên môn	Chuyên ngành			Sát hạch 1	Sát hạch 2	Sát hạch 3					
																Vắng
1	Vũ Thị Thanh	Sen	Nữ	25/05/1996	Kinh	Đại học	Sư phạm Địa lý	Giáo viên THCS hạng III	Giáo viên Địa lý	66.000	69.000	67.000		67.333		Trúng tuyển
2	Nguyễn Thị Thu	Phụng	Nữ	27/02/2000	Kinh	Đại học	Sư phạm Địa lý	Giáo viên THCS hạng III	Giáo viên Địa lý	62.000	66.000	65.000		64.333		Trúng tuyển
3	Nguyễn Thị Trường	An	Nữ	19/01/1997	Kinh	Đại học	Sư phạm Địa lý	Giáo viên THCS hạng III	Giáo viên Địa lý	Vắng						Không trúng tuyển
4	Trần Thị Trúc	Linh	Nữ	16/05/1997	Kinh	Đại học	Sư phạm Hóa học	Giáo viên THCS hạng III	Giáo viên Hóa học	90.000	89.000	90.000		89.667		Trúng tuyển
5	Nguyễn Thị Thanh	Cúc	Nữ	15/01/1997	Kinh	Thạc sĩ	Hóa lý thuyết và Hóa lý; Sư phạm Hóa học	Giáo viên THCS hạng III	Giáo viên Hóa học	64.000	66.000	66.000		65.333		Không trúng tuyển
6	Trương Ngọc Hoàng	Quyên	Nữ	23/12/1998	Kinh	Đại học	Sư phạm Hóa học	Giáo viên THCS hạng III	Giáo viên Hóa học	59.000	59.000	60.000		59.333		Không trúng tuyển
7	Nguyễn Thị Minh	Thư	Nữ	19/06/1997	Kinh	Đại học	Ngữ văn	Giáo viên THCS hạng III	Giáo viên Ngữ văn	84.000	88.000	87.000		86.333		Trúng tuyển
8	Lê Thị	Lý	Nữ	01/02/1987	Kinh	Đại học	Sư phạm Ngữ văn	Giáo viên THCS hạng III	Giáo viên Ngữ văn	83.000	85.000	84.000		84.000		Trúng tuyển
9	Trịnh Thị Thủy	Linh	Nữ	16/06/2000	Kinh	Đại học	Sư phạm Ngữ văn	Giáo viên THCS hạng III	Giáo viên Ngữ văn	82.000	82.000	83.000		82.333		Trúng tuyển
10	Võ Thị Thủy	Giang	Nữ	03/02/1994	Kinh	Đại học	Sư phạm Ngữ văn	Giáo viên THCS hạng III	Giáo viên Ngữ văn	70.000	69.000	67.000		68.667		Trúng tuyển
11	Đào Thị	Thúy	Nữ	02/02/1988	Kinh	Đại học	Sư phạm Ngữ văn	Giáo viên THCS hạng III	Giáo viên Ngữ văn	65.000	62.000	63.000	5.000	68.333	Con bệnh binh	Trúng tuyển
12	Bùi Việt	Bắc	Nam	27/09/1996	Kinh	Đại học	Sư phạm Ngữ văn	Giáo viên THCS hạng III	Giáo viên Ngữ văn	67.000	63.000	63.000		64.333		Không trúng tuyển
13	Lê Huỳnh	Kim	Nữ	06/06/1999	Kinh	Đại học	Sư phạm Ngữ văn	Giáo viên THCS hạng III	Giáo viên Ngữ văn	58.000	58.000	57.000		57.667		Không trúng tuyển
14	Lưu Xuân	Vinh	Nam	15/06/1984	Kinh	Đại học	Ngữ Văn	Giáo viên THCS hạng III	Giáo viên Ngữ văn	Vắng						Không trúng tuyển

STT	Họ và	Tên	Giới tính	Năm sinh	Dân tộc	Trình độ		Chức danh nghề nghiệp	Môn dự thi	Điểm kiểm tra sát hạch			Điểm ưu tiên	Tổng điểm (đã cộng điểm ưu tiên)	Thuộc đối tượng ưu tiên	Kết quả
						Chuyên môn	Chuyên ngành			Sát hạch 1	Sát hạch 2	Sát hạch 3				
15	Nguyễn Thị	Thơm	Nữ	02/02/1980	Kinh	Đại học	Văn học	Giáo viên THCS hạng III	Giáo viên Ngữ văn	Vắng						Không trúng tuyển
16	Trần Thị Thu	Hà	Nữ	10/07/1999	Kinh	Đại học	Sư phạm Sinh học	Giáo viên THCS hạng III	Giáo viên Sinh học	94.000	94.000	94.000		94.000		Trúng tuyển
17	Hoàng Nhật	Thắng	Nam	14/04/1997	Kinh	Đại học	Sư phạm Sinh học	Giáo viên THCS hạng III	Giáo viên Sinh học	90.000	89.000	88.000		89.000		Trúng tuyển
18	Nguyễn Thị Thuý	Ân	Nữ	16/05/1997	Kinh	Đại học	Sư phạm Sinh học	Giáo viên THCS hạng III	Giáo viên Sinh học	69.000	70.000	68.000		69.000		Không trúng tuyển
19	Lý Trọng	Nhân	Nam	21/10/1989	Kinh	Đại học	Ngữ văn Anh	Giáo viên THCS hạng III	Giáo viên Tiếng Anh	97.000	98.000	99.000		98.000		Trúng tuyển
20	Nguyễn Hoàng	Nhân	Nam	10/10/1990	Kinh	Đại học	Sư phạm Tiếng Anh	Giáo viên THCS hạng III	Giáo viên Tiếng Anh	91.000	91.000	92.000		91.333		Trúng tuyển
21	Nguyễn Thị	Nga	Nữ	12/03/1998	Kinh	Đại học	Ngôn ngữ Anh	Giáo viên THCS hạng III	Giáo viên Tiếng Anh	86.000	84.000	89.000		86.333		Trúng tuyển
22	Trần Thủy	Tiên	Nữ	15/11/1998	Kinh	Trung cấp	Y sĩ	Nhân viên Y tế		90.000	88.000	85.000		87.667		Trúng tuyển
23	Lê Thị	Hải	Nữ	20/01/1984	Kinh	Trung cấp	Y sĩ	Nhân viên Y tế		85.000	84.000	80.000		83.000		Không trúng tuyển

* Danh sách trên gồm 23 trường hợp./

